

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 08-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm – Nguyên Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bù Gia Mập; Bà Nguyễn Thị Mùa – Nguyên Chủ tịch Hội F hiệp phụ nữ xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2024/HSST-QĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn A** (tên gọi khác: *Không*); sinh năm 1969; tại Đồng Nai; nơi cư trú: thôn BG, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B (*đã chết*) và bà Ngô Thị C (*đã chết*); bị cáo có vợ là bà Trần Thị D, sinh năm 1974 và 02 người con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 01 năm 2024 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn A: Luật sư Phạm Thế Đ, thuộc Văn phòng Luật sư Xuân Ninh – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

Những người bị hại:

1. Cháu Nguyễn Đoàn Thảo E, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2011 do bà **Đoàn Thị Hồng F**, sinh năm 1987 làm người đại diện theo pháp luật; cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

2. Cháu Vũ Thị Yến G, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2012 do bà **Võ Thị Thu H**, sinh năm 1992 làm người đại diện theo pháp luật; cư trú: Thôn Bình Tiến 1, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

3. Cháu Ngô Hà I, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2011 do ông **Ngô Tiến K**, sinh năm 1980 làm người đại diện theo pháp luật; cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người bị hại: Ông Nguyễn Ghi L, Trợ giúp viên pháp lý – thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Ngọc M, sinh năm 1996; cư trú: Thôn BG, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người làm chứng: Cháu Nguyễn Tiến N, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2011 do bà Trần Thị Hương O, sinh năm 1980 làm người đại diện theo pháp luật; cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngô Văn A thường xuyên đi làm ngang qua đoạn đường ĐH 24 thuộc thôn BT 1, xã PM và đường ĐT 759 thuộc thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập. Trong thời gian từ ngày 10 đến ngày 13 tháng 10 năm 2023, A đã thực hiện 03 vụ dâm ô với người dưới 16 tuổi, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10 tháng 10 năm 2023, Ngô Văn A điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 93H1-168.75 đi từ nhà tại thôn BG, xã PM, huyện Bù Gia Mập đến chỗ làm. Khi đến đoạn đường ĐH 24 thuộc thôn BT 1, xã PM thì A thấy cháu Nguyễn Đoàn Thảo E, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2011 đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, lúc này A nảy sinh ý định sờ ngực của cháu E nên đã điều khiển xe mô tô đi áp sát về bên trái của cháu E, sau đó dùng tay phải vỗ vai rồi sờ vào ngực trái của cháu E rồi bỏ đi.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 06 giờ 35 phút ngày 12 tháng 10 năm 2023, trên đường đi làm và đến đoạn đường ĐH 24 thuộc thôn BT 1, xã PM, huyện Bù Gia Mập thì A thấy cháu Vũ Thị Yến G, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2012 đang điều khiển xe đạp điện đi phía trước cùng chiều. Lúc này A nảy sinh ý định sờ ngực cháu G nên đã điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 93H1-168.75 áp sát phía bên trái của cháu G và nói “cho sờ tý nha”, sau đó A dùng tay phải sờ vuốt vào ngực trái, thực hiện xong A bỏ đi.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 11 giờ 35 phút ngày 13 tháng 10 năm 2023, khi A đang trên đường về nhà, khi đi đến đoạn đường ĐT 759 thuộc thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập thì A thấy 01 nhóm học sinh đi xe đạp điện, lúc này thấy cháu Ngô Hà I sinh ngày 15 tháng 12 năm 2011 đang đi xe đạp điện một mình phía ngoài cùng nên A nảy sinh ý định sờ ngực của cháu I đã điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 93H1-168.75 áp sát và dùng tay sờ vào ngực thì cháu I dùng tay đẩy tay A ra nên A không sờ được, sau đó A bỏ đi.

Ngày 11 tháng 10 năm 2023, cháu E và ngày 12 tháng 10 năm 2023 cháu G gửi đơn đến Công an xã Phước Minh để trình báo sự việc.

Quá trình điều tra đã thu giữ của A:

-01 áo thun màu đen, 01 quần short màu xám, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh tím (được niêm phong trong 01 thùng catton);

-01 áo sơ mi tay dài màu xanh da trời (được niêm phong trong 01 thùng catton);

-01 áo thun màu xám, 01 quần short màu xanh đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh lá chuối (*được niêm phong trong 1 thùng catton*);

-01 Nón bảo hiểm màu trắng;

-01 Xe mô tô biển số 93H1-168.75 màu đen đỏ, nhãn hiệu Honda;

Quá trình làm việc, A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 202/KL-VPYTW ngày 28 tháng 3 năm 2024 xác định tại thời điểm trước, trong khi gây án và hiện nay A không có bệnh tâm thần. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện nay A đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về vật chứng:

Đối với Đối với 03 thùng catton có chứa vật chứng là 01 áo thun màu đen, 01 quần short màu xám, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh tím, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh da trời, 01 áo thun màu xám, 01 quần short màu xanh đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh lá chuối, 01 Nón bảo hiểm màu trắng thu giữ của A là vật chứng của vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93H1-168.75 màu đen đỏ, nhãn hiệu Honda là phương tiện mà A sử dụng vào mục đích phạm tội. Quá trình điều tra xác định xe do ông Ngô Ngọc M đứng tên chủ sở hữu hợp pháp, A mượn xe và sử dụng vào mục đích phạm tội thì ông M không biết. Do đó, đề nghị trả lại xe mô tô trên cho ông M.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, những người bị hại, đại diện những người bị hại không có yêu cầu.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo A về tội “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*” theo điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; 38; 50 của Bộ Luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo A từ 04 - 05 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho những người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường về danh dự, nhân phẩm cho mỗi người bị hại là 20.000.000 đồng và được bị cáo chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận thỏa thuận này

Tại phiên tòa, Luật sư Phạm Thế Đ – thuộc Văn phòng Luật sư Xuân Ninh, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước trình bày lời bào chữa cho bị cáo A và thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập về việc truy tố bị cáo với tội danh tội “*dâm ô với người dưới 16 tuổi*” theo điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy Gân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vận động gia đình nộp một khoản tiền là 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập để bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho những người bị hại; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề

ngợi Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Ghi L, Trợ giúp viên pháp lý – thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước, trình bày lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người bị hại là các cháu E, G, I và thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập về việc truy tố bị cáo với tội danh tội “*dâm ô với người dưới 16 tuổi*” theo điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có thể kết luận: Ngày 10 tháng 10 năm 2023, bị cáo A có hành vi dùng tay phải sờ, bóp vào vùng nhạy cảm “vú” của cháu E (12 tuổi 1 tháng), ngày 12 tháng 10 năm 2023 bị cáo A tiếp tục dùng tay phải sờ vào vùng nhạy cảm “vú” của cháu G (11 tuổi 2 tháng) và ngày 13 tháng 10 năm 2023 bị cáo A tiếp tục dùng tay phải sờ, bóp vào vùng nhạy cảm “vú” của I (11 tuổi 11 tháng), cả ba lần đều xảy ra tại thôn BT 1, thôn BG và thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*dâm ô với người dưới 16 tuổi*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành niên và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm

pháp luật và phải chịu trách Gêm hình sự. Tuy Gên, nhằm thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân mà bị cáo đã phạm tội 03 lần ở 03 thời điểm khác nhau đối với các cháu E, G, I. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe cũng như ảnh hưởng đến sự phát triển về tâm lý của các cháu, gây hoang mang, lo sợ cho người bị hại và bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi của mình; có nơi cư trú rõ ràng; chưa có tiền án, tiền sự; đã vận động gia đình nộp một khoản tiền là 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập để bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho những người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện giám hộ cho những người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường về danh dự, nhân phẩm cho mỗi người bị hại là 20.000.000 đồng và được bị cáo chấp nhận. Xét thấy đây là sự thỏa thuận của các đương sự không trái với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 03 thùng catton có chứa vật chứng là 01 áo thun màu đen, 01 quần short màu xám, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh tím, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh da trời, 01 áo thun màu xám, 01 quần short màu xanh đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh lá chuối, 01 nón bảo hiểm màu trắng của bị cáo A là vật chứng của vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93H1-168.75 màu đen đỏ, nhãn hiệu Honda là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Quá trình điều tra xác định xe này do ông Ngô Ngọc M đứng tên chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo A mượn xe và sử dụng vào mục đích phạm tội thì ông M không biết, do đó cần trả lại xe mô tô trên cho ông M.

[8] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị mức hình phạt từ 04 – 05 năm tù là cao, trong khi bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận 01 phần đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập về hình phạt tù giam.

[9] Đối với lời bào chữa của Luật sư Phạm Thế Đ cho bị cáo A tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[10] Đối với lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trợ giúp viên pháp lý – thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước là ông Nguyễn Ghi Khâm cho những người bị hại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn A (*tên gọi khác: Không*) phạm tội “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38; 50; 54 của Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn A 03 (*ba*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

3. Về trách Gêm bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 592 của Bộ Luật Dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Ngô Văn A phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại là cháu Nguyễn Đoàn Thảo E; Vũ Thị Yến G; Ngô Hà I, mỗi cháu là 20.000.000 đồng; được khấu trừ số tiền đã nộp là 10.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0004036 ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập. Bị cáo còn phải nộp thêm số tiền là 50.000.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 03 thùng carton có chứa vật chứng là 01 áo thun màu đen, 01 quần short màu xám, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh tím, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh da trời, 01 áo thun màu xám, 01 quần short màu xanh đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xanh lá chuối, 01 Nón bảo hiểm màu trắng của bị cáo Ngô Văn A.

Tuyên trả 01 xe mô tô biển số 93H1-168.75 màu đen đỏ, nhãn hiệu Honda cho ông Ngô Ngọc M.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008900; Quyển số 0178; Ký hiệu D47/2017 ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

5. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ F quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH